

INTERNATIONAL UNIVERSITY

ACADEMIC AFFAIRS OFFICE

-oOo-

FINAL EXAMINATION I GRADE

Academic Year 2020 - 2021 - Semester 2

No.	Student's ID	Full name		Subject's ID	Subject	Group	Sub
1	BABAIU19134	Lê Thị Mai	Anh	EN007IU	Writing AE1	04	001
2	BABAIU19134	Lê Thị Mai	Anh	EN008IU	Listening AE1	03	001
3	BABAIU19134	Lê Thị Mai	Anh	BA282IU	Math for Business	08	001
4	BABAW18149	Nguyễn Trần Di	Bảo	BA118IU	Introduction to Psychology	01	001
5	BTBTIU19010	Lê Thùy	Dương	EN012IU	Speaking AE2	10	002
6	BABAW18659	Trương Thị Nhật	Hằng	BA020IU	Business Ethics	05	001
7	BABAIU20051	Nguyễn Gia	Hân	PE015IU	Philosophy of Marxism and Leninism	04	001
8	IELSIU17075	Hồ Ngọc Việt	Hoàng	PH015IU	Physics 3	01	001
9	EEEEIU19025	Hồ Ngọc	Huy	EN007IU	Writing AE1	04	001
10	EEEEIU19025	Hồ Ngọc	Huy	EN008IU	Listening AE1	03	001
11	EEEEIU19025	Hồ Ngọc	Huy	MA003IU	Calculus 2	02	001
12	EEEEIU19025	Hồ Ngọc	Huy	PH013IU	Physics 1	01	001
13	BAFNIU20296	Đào Nhật	Hưng	PE015IU	Philosophy of Marxism and Leninism	04	001
14	BABAW18385	Vũ Khánh	Linh	BA081IU	Business Law	02	001
15	ENENIU18043	Nguyễn Hải	Long	EL020IU	American Civilization	01	001
16	ENENIU18043	Nguyễn Hải	Long	EL024IU	Syntax	01	001
17	ENENIU18043	Nguyễn Hải	Long	EL026IU	Translation 1 (English- Vietnamese)	02	001
18	IEIEIU17017	Vô Phước	Long	IS027IU	Scheduling & Sequencing	04	001
19	BABAIU19234	Phạm Thanh Hà	Minh	BA120IU	Business Computing Skills	02	001
20	IELSIU17077	Lê Phạm Hiếu	Ngân	IS028IU	Simulation Models in Industrial Engineering	02_LT	001
21	IELSIU17077	Lê Phạm Hiếu	Ngân	IS028IU	Simulation Models in Industrial Engineering	02_TH	001
22	BABAW17286	Nguyễn Đỗ Kim	Ngân	BA168IU	Quantitative Methods for Business	05	001
23	BABAW17286	Nguyễn Đỗ Kim	Ngân	EN012IU	Speaking AE2	10	002
24	BTFTIU16076	Đoàn Nguyễn Phương	Nguyễn	BTFT310IU	Food Microbiology Analysis	01	001
25	BAFNIU19023	Nguyễn Phạm Thảo	Nguyễn	BA123IU	Principles of Management	01	001
26	BABAW18700	Đặng Thanh	Phong	BA115IU	Introduction to Business Administration	01	001
27	BTBTIU18322	Nguyễn Hồng	Phúc	BT217IU	Molecular Genetics	01	001
28	IEIEIU18073	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Quế	IS034IU	Product Design and Development	01	002
29	BAFNIU13273	Trần Quyết	Thanh	PE014IU	Environmental Science	01	001
30	BTARIU15015	Nguyễn Thị Mai	Thảo	IS050IU	Project Management	01	001
31	IELSIU19284	Đào Phúc	Tín	EN011IU	Writing AE2	10	001
32	BTFTIU17089	Trương Mỹ	Tuyết	BTFT306IU	Food Packaging and Food additives	01	001

*Sinh viên đã được thêm các môn trả I vào Blackboard cá nhân

*Sinh viên kiểm tra Blackboard theo từng môn để biết thông tin về hình thức thi và lịch thi cụ thể